

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Ly hôn sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Màu Thị C, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn L, xã A, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Màu Thị C, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Màu Thị C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 18/9/2012; Nguyễn Nhật A, sinh ngày 22/9/2014 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Giao cháu Nguyễn Diệu A, sinh ngày 16/9/2019 cho chị Màu Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn T và chị Màu Thị C được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T, chị C chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T, chị Màu Thị C trí là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T, chị Màu Thị C nhất trí là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0001804 ngày 28/08/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, anh T đã nộp 300.000 đồng, nay anh T được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Phú Thọ.
- VKS tỉnh Phú Thọ.
- VKSND KV 17-Phú Thọ.
- THADS tỉnh Phú Thọ.
- UBND xã L.
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

